

**CÔNG TY CỔ PHẦN GRADIENT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GRADIENT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GRADIENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GRADIENT.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107323532

**3. Ngày thành lập:** 04/02/2016

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 5 ngõ 29, đường Phan Văn Trường, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy,  
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0435190805

Fax:

Email: *contact@gradient.vn*

Website: *gradient.vn*

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                               | Mã ngành                                                     |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính                                                                                               | 2620                                                         |
| 2.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                  | 4741                                                         |
| 3.  | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)                                      | 5610                                                         |
| 4.  | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)                                           | 5621                                                         |
| 5.  | Dịch vụ ăn uống khác (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)                                                                  | 5629                                                         |
| 6.  | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                   | 6201                                                         |
| 7.  | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                     | 6202                                                         |
| 8.  | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                         | 6209                                                         |
| 9.  | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                                      | 6311                                                         |
| 10. | Cổng thông tin<br>Chi tiết: Thiết lập mạng xã hội                                                                                                       | 6312(Chính)                                                  |
| 11. | Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí (trừ hoạt động báo chí) | 6329                                                         |
| 12. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                     | 4651                                                         |
| 13. | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)                                                                     | 4931                                                         |
| 14. | Vận tải hành khách đường bộ khác<br>Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh                                                      | 4932                                                         |
| 15. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                               | 8230                                                         |
| 16. | Quảng cáo                                                                                                                                               | 7310                                                         |
| 17. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                | 7320                                                         |
| 18. | Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính                                                                                                                  | 7740                                                         |
| 19. | (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)                           | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ  
**Mệnh giá cổ phần:** 10.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông                                  | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | công ty cổ phần giải pháp phú trường trang   | Phòng 406, nhà E8, tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  | Cổ phần phổ thông | 475.000    | 4.750.000.000         | 47,500    | 0103239368                                                                                  |         |
|     |                                              |                                                                                                     | Tổng số           | 475.000    | 4.750.000.000         | 47,500    |                                                                                             |         |
|     |                                              |                                                                                                     |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CHỌN LỌC THÔNG TIN | Số 5, ngõ 29 đường Phan Văn Trường, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 475.000    | 4.750.000.000         | 47,500    | 0105486267                                                                                  |         |
|     |                                              |                                                                                                     | Tổng số           | 475.000    | 4.750.000.000         | 47,500    |                                                                                             |         |
|     |                                              |                                                                                                     |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 3   | PHẠM LÊ NGUYỄN                               | 15 ngách 10/2 phố Tôn Thất Tùng, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam     | Cổ phần phổ thông | 50.000     | 500.000.000           | 5,000     | 012526980                                                                                   |         |
|     |                                              |                                                                                                     | Tổng số           | 50.000     | 500.000.000           | 5,000     |                                                                                             |         |
|     |                                              |                                                                                                     |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

**10. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: HOÀNG XUÂN TÙNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: *20/11/1986*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *183530655*

Ngày cấp: *12/10/2012*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Hà Tĩnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 29, ngõ 11, tổ 4, Phường Trần Phú, Thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Phòng 610, chung cư Mỹ Đình Plaza, tổ 9, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*